TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲNH LƯU** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2023/HS- ST
Ngày: 20/4/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Nghệ.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Thế Thành và Nguyễn Thị Hồng Thu

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu tham gia phiên tòa: Bà bà Vũ Thị Kiều - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 46/2023/TLST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 4 năm 2023. Phiên tòa được xét xử theo hình thức trực tuyến. Điểm cầu chính: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Điểm cầu thành phần: Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Minh H; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 06/01/1997 tại thị xã P, tỉnh B; Nơi cư trú: thôn A, xã Đ, huyện Q, tỉnh Nghệ An; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 06/12; Họ và tên cha: Không xác định; Họ và tên mẹ: Không xác định; Họ và tên mẹ nuôi: Hồ Hồng P, sinh năm 1972; Anh chị em ruột: Có 01 người, bị cáo là con duy nhất; Vợ, con: chưa có; Tiền án: Ngày 25/02/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Q xử phạt 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" và 15 tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có". Tổng hợp 30 tháng tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/4/2018; Ngày 26/9/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Q xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; Ngày 07/12/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 03 năm tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản". Tổng hợp bản án số 74/2018/HS-ST ngày 26/9/2018 của Tòa án nhân dân huyện Q, buộc phải chấp hành chung 03 năm 09 tháng tù. Chấp hành xong hình phạt tù của hai bản án ngày 03/4/2022. Chưa được xóa án tích; Tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/12/2022 đến nay. Có mặt.

2. Nguyễn Đức V; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 30/10/1993 tại huyện Q, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: xóm A, xã H, huyện Q, tỉnh Nghệ An; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 06/12; Con ông: Nguyễn Văn P, sinh năm 1949 và con bà: Hồ Thị D, sinh năm 1950; Anh chị em ruột: Có 07 người, bị cáo là con thứ bảy; Vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1987; Con: có 03 người, con lớn nhất sinh năm 2014, con nhỏ nhất sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/12/2022 đến nay. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Đức V: Bà Vũ Thị H-TGPL Nhà nước tỉnh Nghệ An- Chi nhánh số 1. Có mặt.

- Bị hại:

+ Chị Hồ Thị T, sinh năm 1989. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Xóm Đ, xã B, huyện L, tỉnh Nghệ An.

+ Ông Bùi Văn Q, sinh năm 1965. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Khối A, thị trấn C, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Nguyễn Huy T, sinh năm 1993. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn B, xã V, huyện Q, tỉnh Nghệ An

+ Anh Lê Đăng S, sinh năm 1994. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn B, xã V, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

+ Anh Nguyễn Bá D, sinh năm 1994. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn C, xã H, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

+ Anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1992. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn E, xã H, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

- Người chứng kiến: Ông Lê Minh C, sinh năm 1959. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 04/12/2022, Nguyễn Minh H gọi điện thoại nhờ Nguyễn Đức V mua ma túy để về sử dụng. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, khi V đi đưa ma túy cho H đến trước cổng nhà mình (thuộc xóm A, xã H, huyện Q) thì bị tổ Công tác Công an xã H phối hợp với Đội cảnh sát giao thông công an huyện Q phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Đức V đang có hành vi tàng trữ trái phép 1,525g (Một phẩy năm trăm hai mươi lăm gam) ma túy (Methamphetamine) để sử dụng. Ngày 05/12/2022, Nguyễn Minh H đến cơ quan CSĐT Công an huyện Q đầu thú về hành vi tàng trữ trái phép 0,725g (Không phẩy bảy trăm hai mươi lăm gam) ma túy (Methamphetamine) để sử dụng.

Ngày 05/12/2022, cơ quan CSĐT Công an huyện Q đã tiến hành mở niêm phong xác định khối lượng và lấy mẫu giám định, xác định: 07 (Bảy) viên nén màu

hồng trong gói nilong thứ nhất (Nghi là ma túy) thu giữ của Nguyễn Đức V có khối lượng 0,725g (Không phẩy bảy trăm hai mươi lăm gam), 08 (Tám) viên nén màu hồng trong gói nilong thứ hai (Nghi là ma túy) thu giữ của Nguyễn Đức V có khối lượng 0,800g (Không phẩy tám trăm gam).

Tại bản kết luận giám định số 1373/KL-KTHS(Đ2-MT) ngày 09/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: "Hai mẫu viên nén màu hồng (ký hiệu M1, M2) thu giữ của Nguyễn Đức V gửi tới giám định đều là ma túy (Methamphetamine), có tổng khối lượng là 1,525g (Một phẩy năm trăm hai mươi lăm gam).

Ngoài ra, ngày 20/11/2022, Nguyễn Minh H đã có hành vi mượn chiếc ĐTDĐ nhãn hiệu Realme C21Y màu xanh cùng sạc pin loại micro USB màu trắng của chị Hồ Thị T có tổng giá trị 1.590.000đ (Một triệu năm trăm chín mươi nghìn đồng). Sau đó đưa đến bán cho Nguyễn Bá D lấy số tiền 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) rồi tiêu xài cá nhân hết. Ngày 03/12/2022, Nguyễn Minh H có hành vi mượn xe đạp điện có giá trị 2.000.000đ (Hai triệu đồng) của ông Bùi Văn Q sau đó đưa đến bán cho anh Nguyễn Huy T lấy số tiền 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) rồi tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 812/KL-ĐGTS ngày 10/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự UBND huyện Quỳnh Lưu kết luận "01 (Một) chiếc ĐTDĐ nhãn hiệu Realme C21Y màu xanh có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng); 01 (Một) chiếc ốp lưng màu đen nhãn hiệu KONSMART có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng); 01 (Một) sạc pin của ĐTDĐ loại micro USB màu trắng có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là 40.000đ (Bốn mươi nghìn đồng). Trong ngày 19/11/2022 Nguyễn Minh H đã chiếm đoạt tài sản của chị Hồ Thị T có tổng giá trị 1.590.000đ (Một triệu năm trăm chín mươi nghìn đồng).

Tại bản kết luận định giá tài sản số 812/KL-ĐGTS ngày 10/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự UBND huyện Q kết luận "01 (Một) chiếc xe đạp điện nhãn hiệu 133S màu đỏ đen có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là 2.000.000đ (Hai triệu đồng). Trong ngày 03/12/2022 Nguyễn Minh H đã chiếm đoạt tài sản của ông Bùi Văn Q có giá trị 2.000.000đ (Hai triệu đồng).

Cáo trạng số 62/CT-VKS-QL, ngày 13 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Q đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự và tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự; Truy tố bị cáo Nguyễn Đức V phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên toàn bộ nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm o, khoản 2, Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh H từ 05 (năm) năm 06 (Sáu) tháng đến 06 (Sáu) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh H từ 06 (Sáu) tháng đến 10 (Mười) tháng tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt của hai tội danh từ 06 (Sáu) năm đến 06 (Sáu) năm 10 (Mười) tháng tù.

Áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đức V từ 15 tháng đến 18 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Vật chứng vụ án: Áp dụng điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong đúng quy định bên trong có chứa 1,320g (Một phẩy ba trăm hai mươi gam), vỏ gói niong và vỏ phong bì niêm phong đã xé.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (Một) chiếc ĐTDĐ Nokia 105 màu đen thu giữ của Nguyễn Đức V và 01 (Một) chiếc ĐTDĐ nhãn hiệu Viettel màu đen thu giữ của Nguyễn Minh H.

Trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo Nguyễn Minh H phải bồi thường: cho bị hại chị Hồ Thị T số tiền 1.590.000đ (Một triệu năm trăm chín mươi nghìn đồng); bồi thường cho anh Nguyễn Huy T số tiền 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) do H bán chiếc xe đạp điện cho anh T.

Án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 12, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ Ban Thường Vụ Quốc Hội; Buộc bị cáo Nguyễn Minh H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm. Bị cáo Nguyễn Đức V thuộc hộ cận nghèo và có đơn xin miễn án phí nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo V.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Đức V trình bày lời bào chữa: Nhất trí về tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo Việt. Bị cáo V trình độ học vấn thấp, nhận thức pháp luật còn hạn chế. Bị cáo đã khai báo thành khẩn hành vi phạm tội của mình. Quá trình điều tra bị cáo V đã tích cực hợp tác với cơ quan điều tra nhanh chóng làm rõ nội dung vụ án và tìm ra đồng phạm mới là bị cáo Nguyễn Minh H. Theo công văn 212/TANDTC ngày 13/9/2019 về việc thông báo

kết quả giải đáp trực tuyến một số vướng mắc trong xét xử của Tòa án nhân dân Tối cao cần áp dụng điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, chưa có tiền án tiền sự, bố mẹ có công với cách mạng là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Đức V với mức thấp nhất theo đề xuất của Viện kiểm sát là 15 tháng tù giam. Bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Minh H, Nguyễn Đức V khai nhận hành vi phạm tội nêu trên.

Lời nói sau cùng bị cáo Nguyễn Minh H, Nguyễn Đức V xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Lưu, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đó thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. phù hợp với kết luận giám định, kết luận định giá tài sản, có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Nguyễn Đức V có hành vi tàng trữ trái phép 1,525g (Một phẩy năm trăm hai mươi lăm gam) ma túy (Methamphetamine) để sử dụng, tội phạm và khung hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn Minh H có hành vi tàng trữ trái phép 0,725 (Không phẩy bảy trăm hai mươi lăm gam) ma túy (Methamphetamine) để sử dụng, quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định bị cáo H phạm tội thuộc trường hợp "tái phạm nguy hiểm", tội phạm và khung hình phạt được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Ngoài ra, ngày 20/11/2022, Nguyễn Minh H đã có hành vi mượn chiếc ĐTDĐ nhãn hiệu Realme C21Y màu xanh cùng sạc pin loại micro USB màu trắng của chị Hồ Thị T có tổng giá trị 1.590.000đ (Một triệu năm trăm chín mươi nghìn đồng). Ngày 03/12/2022, Nguyễn Minh H có hành vi mượn xe đạp điện có giá trị 2.000.000đ (Hai triệu đồng) của ông Bùi Văn Q nhưng không trả. Quá trình xác

minh lý lịch tư pháp xác định: Ngày 07/12/2018 Nguyễn Minh H đã bị Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 03 năm tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản". Tổng hợp 09 tháng tù của bản án số 74/2018/HS-ST ngày 26/9/2018 của Tòa án nhân dân huyện Q về tội "Trộm cắp tài sản", buộc phải chấp hành chung 03 năm 09 tháng tù. Chấp hành xong án phạt tù ngày 03/4/2022. Bị cáo H đã có tiền án về tội xâm phạm sở hữu chưa được xóa án tích nên hành vi của Nguyễn Minh H đã cấu thành tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự.

[3] Bị cáo Nguyễn Minh H tham gia với vai trò đầu vụ, là người khởi xướng nhờ bị cáo Nguyễn Đức V mua ma túy về sử dụng. Bị cáo V tham gia với vai trò đồng phạm thực hành, là người trực tiếp liên lạc để mua ma túy, tự bỏ thêm 400.000đ để mua ma túy về sử dụng. Hành vi phạm tội của hai bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân,

là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác, bị xã hội lên án. Bởi vậy, căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội cần thiết phải xử phạt nghiêm khắc bằng hình phạt tù, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện để răn đe giáo dục người phạm tội nói riêng cũng như phòng ngừa tội phạm nói chung. Cần thiết phải cách ly xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Hai bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo Nguyễn Minh H phạm tội có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: thành khẩn khai báo, đầu thú (đối với tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy") được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Nguyễn Đức V phạm tội có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, bố, mẹ đẻ là dân công hỏa tuyến trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước và được tặng kỷ niệm chương Cựu chiến binh Việt Nam được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo là có căn cứ, đủ nghiêm minh và thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

[5]Về hình phạt bổ sung: Xét thấy điều kiện hoàn cảnh gia đình hai bị cáo khó khăn về kinh tế nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6] Đối với người đàn ông tên H (tên H Xoăn người ở phường V, thị xã H) – người đưa số tiền 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng) nhờ Nguyễn Minh H mua ma túy về để sử dụng và người đàn ông đã bán ma túy cho Nguyễn Đức V. Quá trình điều tra, không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của những người này nên không có căn cứ để xử lý. Cơ quan CSĐT Công an huyện L sẽ tiếp tục điều tra, xác minh khi nào rõ sẽ xử lý sau.

Đối với người đàn ông tên C (người ở xã H) đã cho Nguyễn Đức V mượn xe đi mua ma túy. Tuy nhiên, V khai nhận không nói cho C biết mục đích mượn xe để đi mua ma túy, cơ quan CSĐT công an huyện L đã tiến hành xác minh nhưng hiện tại không xác định được tên tuổi, địa chỉ cụ thể của người này. Vì vậy, không đủ cơ sở để xử lý.

Đối với Nguyễn Bá D và Nguyễn Huy T là những người đã mua điện thoại di động và xe đạp điện do Nguyễn Minh H chiếm đoạt. Tuy nhiên, những người này không biết tài sản mà H bán là do phạm tội mà có nên không phạm tội.

[7] Vật chứng vụ án:

- 01 (một) gói niêm phong đúng quy định bên trong có chứa 02 (Hai) gói nilong bên trong có 15 (Mười lăm) viên nén màu hồng có tổng khối lượng 1,525g (Một phẩy năm trăm hai mươi lăm gam). Sau khi lấy mẫu gửi giám định còn lại: 01 (một) phong bì thư bưu điện dán kín được niêm phong đúng quy định, bên trong có chứa 1,320g (Một phẩy ba trăm hai mươi gam), vỏ gói niong và vỏ phong bì niêm phong đã xé cần tịch thu tiêu hủy

- 01 (Một) chiếc ĐTDĐ Nokia 105 màu đen, có số sêri1: 353119110073120, số sêri2: 353119115073125, gắn sim số thuê bao 0347509904 và 0988406997, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong và 01 (Một) chiếc ĐTDĐ nhãn hiệu Viettel màu đen, có số imei 354769061986065 gắn sim số thuê bao 0326760913, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong là phương tiện các bị cáo sử dụng để liên lạc mua ma túy về sử dụng nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[8] Trách nhiệm dân sự:

Nguyễn Minh H đã chiếm đoạt tài sản của chị Hồ Thị T nên phải bồi thường số tiền 1.590.000đ; Chiếc xe đạp điện bị cáo H chiếm đoạt của ông Bùi Văn Q và bán cho anh Nguyễn Huy T với số tiền 1.500.000đ. Anh T không biết chiếc xe đạp điện là tài sản do phạm tội mà có, anh T đã trả lại cho chủ sở hữu nên buộc bị cáo H phải bồi thường số tiền 1.500.000đ cho anh T.

[7] Bị cáo Nguyễn Minh H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo Nguyễn Đức V thuộc hộ cận nghèo, có đơn xin miễn án phí nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo V.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm o, khoản 2, Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh H 05 (Năm) năm 6 (Sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 175, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Minh H 07 (Bảy) tháng tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

Căn cứ Điều 55 Bộ luật hình sự: Buộc bị cáo **Nguyễn Minh H** phải chấp hành hình phạt 06 (Sáu) năm 01 (Một) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ tạm giam ngày 05/12/2022.

Căn cứ điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Đức V** 15 (Mười lăm) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ tạm giam ngày 05/12/2022.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong đúng quy định bên trong có chứa 02 (Hai) gói nilong bên trong có 15 (Mười lăm) viên nén màu hồng có tổng khối lượng 1,525g (Một phẩy năm trăm hai mươi lăm gam). Sau khi lấy mẫu gửi giám định còn lại: 01 (một) phong bì thư bưu điện dán kín được niêm phong đúng quy định, bên trong có chứa 1,320g (Một phẩy ba trăm hai mươi gam), vỏ gói nilong và vỏ phong bì niêm phong đã xé.

Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 (Một) chiếc ĐTDĐ Nokia 105 màu đen, có số sêri1: 353119110073120, số sêri2: 353119115073125, gắn sim số thuê bao 0347509904 và 0988406997, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong và 01 (Một) chiếc ĐTDĐ nhãn hiệu Viettel màu đen, có số imei 354769061986065 gắn sim số thuê bao 0326760913, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

(Đặc điểm các vật chứng trên có tại biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an huyện Quỳnh Lưu và Chi cục thi hành án Dân sự huyện Quỳnh Lưu hồi 11 giờ 00 phút, ngày 15/3/2023).

3. Trách nhiệm dân sự:

Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 30 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 589 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Minh H phải bồi thường: cho chị Hồ Thị T số tiền 1.590.000đ (Một triệu năm trăm chín mươi nghìn đồng) và bồi thường cho anh Nguyễn Huy T số tiền 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng).

4. Về án phí: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 12, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ Ban Thường Vụ Quốc Hội; Buộc bị cáo Nguyễn Minh H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Bị cáo Nguyễn Đức V được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc có đơn yêu cầu của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết bản sao bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Nơi nhận:
- bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- VKSND h.Quỳnh Lưu;
- Cơ quan điều tra h.Quỳnh Lưu;
- Cơ quan THA hình sự h.Quỳnh Lưu;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục THADS huyện Q/Lưu;
- UBND xã Đ, Quỳnh Hậu;
- Lưu HS,VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Nghệ